

KẾ HOẠCH
Công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2019/NĐ-CP; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026, Sở Y tế tỉnh Ninh Bình xây dựng Kế hoạch công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2019/NĐ-CP.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc kiểm soát xung đột lợi ích.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc chủ động phát hiện, báo cáo và xử lý xung đột lợi ích khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp kiểm soát xung đột lợi ích đồng thời với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC), trong đó xác định phòng ngừa là chính, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi, dấu hiệu xác định có xung đột lợi ích.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC nhằm phát hiện các hành vi, dấu hiệu về xung đột lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

II. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTNTC nói chung và kiểm soát xung đột lợi ích nói riêng. Tập trung tuyên truyền Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

- Nội dung tuyên truyền chủ yếu: Các trường hợp xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ:

“Điều 29. Các trường hợp xung đột lợi ích:

Người có chức vụ, quyền hạn được xác định là có xung đột lợi ích khi có dấu hiệu rõ ràng cho rằng người đó thuộc hoặc sẽ thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình;

2. Thành lập, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã, trừ trường hợp luật có quy định khác;

3. Tư vấn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác ở trong nước và nước ngoài về công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc tham gia giải quyết;

4. Sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ, quyền hạn của mình để vụ lợi hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác;

5. Bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu;

6. Góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề do mình trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do mình trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước;

7. Ký kết hợp đồng với doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột hoặc để doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột tham dự các gói thầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình khi được giao thực hiện các giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó;

8. Có vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột là người có quyền, lợi ích trực tiếp liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của mình;

9. Can thiệp hoặc tác động không đúng đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền vì vụ lợi.”

2. Thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi được phân công công việc hoặc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ nếu biết hoặc buộc phải biết nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích thì phải báo cáo bằng văn bản với người có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi phát hiện xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thì phải thông tin, báo cáo bằng văn bản cho người có thẩm quyền để xem xét, xử lý.

c) Thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích được thực hiện trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày biết được hoặc phát hiện được nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích với người được giao nhiệm vụ, công vụ. Thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích được thể hiện bằng văn bản và làm rõ các nội dung sau:

- Tình huống có xung đột lợi ích;
- Thời điểm diễn ra và biết được hoặc phát hiện được xung đột lợi ích;
- Mức độ ảnh hưởng hoặc sẽ ảnh hưởng không đúng đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn;
- Đề nghị hoặc kiến nghị biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích.

3. Xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị áp dụng một trong các biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích quy định tại các Điều 32, 33 và 34 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích, người xử lý thông tin, báo cáo xung đột lợi ích phải thông báo bằng văn bản tới người có xung đột lợi ích và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trong ngành:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức quán triệt, phổ biến các trường hợp xung đột lợi ích tới cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý; thường xuyên rà soát, kiểm tra cán bộ, công chức, người lao động thuộc thẩm quyền để kịp thời phát hiện, xử lý xung đột lợi ích theo quy định.

- Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích, kịp thời xem xét, xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo về Sở Y tế

(qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, tham mưu xử lý theo quy định.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành y tế khi được phân công nhiệm vụ phải tiến hành tự rà soát, kiểm tra. Nếu bản thân mình thuộc vào một trong các trường hợp xung đột lợi ích thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xử lý kịp thời.

3. Chế độ báo cáo:

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích, lồng ghép trong báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng gửi Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định.

- Văn phòng Sở tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở báo cáo UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2026, Sở Y tế yêu cầu các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT của Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Phương Hạnh